

Số: 40/2023/QĐST - HNGĐ

Phú Lương, ngày 13 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2023/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim S – Sinh năm 1985.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn D - Sinh năm 1981.

Đều có HKTT tại: Xóm C, xã Đ, huyện P, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Kim S và anh Nguyễn Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*:

Anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn chị Nguyễn Thị Kim S

- *Về con chung*: Hai bên thoả thuận giao con là Nguyễn Văn D1 (SN 14.08.2011) cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Mỗi tháng anh D cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho chị S là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Anh D có trách nhiệm đóng góp cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định. Anh D được quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh D không nộp được số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí*: Hai bên thỏa thuận chị S chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0003616 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Cổ Lũng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Linh